

Bản án số: 01/2021/KDTM-ST  
Ngày: 02-4-2021  
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Công Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Tùng; Bà Võ Thị Bích Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa:**  
Ông Mai Hùng Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2020/TLST-KDTM, ngày 07 tháng 12 năm 2020, về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Quỹ tín dụng nhân dân L;

Địa chỉ: Đường V, ấp C, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn T – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Giáp Thị Thu S – Giám đốc. Theo giấy ủy quyền số 01/GUQ-HĐQT ngày 25/4/2017 (Xin vắng mặt).

**- Bị đơn:** 1/ Chị Lê Thị Kim Y, sinh năm 1975; (Vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Sơn T, sinh năm 1995; (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải phía nguyên đơn trình bày:* Ngày 23/01/2019, chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T ký hợp đồng tín dụng số 46/19BB/HĐTD vay vốn tại Quỹ tín dụng nhân dân L, số tiền vay gốc là 30.000.000 đồng, ngày vay là 23/9/2019 và ngày đến hạn là 23/7/2021 (30 tháng), mục đích vay vốn là buôn bán tạp hóa, hình thức vay tín chấp, phương thức trả là gốc và lãi 1.300.000 đồng/tháng, lãi suất trong hạn là 1%/tháng, lãi suất quá hạn là 1,5%/tháng, lãi suất trong hạn là 10%/năm. Từ ngày vay đến

ngày 29/9/2020, chị Y và anh T đã trả được 19 kỳ với số tiền gốc là 19.000.000 đồng, sau đó thì ngưng không trả nữa.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân L yêu cầu chị Y và anh T phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân L số tiền còn nợ gốc là 11.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo hợp đồng 46/19BB/HĐTD ngày 23/01/2019 cho đến khi giải quyết xong (lãi tạm tính đến ngày 02/4/2021 là 3.386.600 đồng). Yêu cầu trả gốc và lãi một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

*Chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng của Quỹ tín dụng nhân dân L, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nên không lấy lời khai và hòa giải được.*

**\* Tại phiên tòa:**

- Phía nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.
- Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân L; Về án phí sơ thẩm thì bị đơn chịu theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn có nơi cư trú ấp T, xã L, thị xã G, về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Gò Công thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, Quỹ tín dụng nhân dân L có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ và tiền lãi phát sinh cho đến khi vụ án giải quyết xong. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận.

Căn cứ chứng minh là hợp đồng tín dụng số 46/19BB/HĐTD ngày 23/01/2019, ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân L và chị Lê Thị Kim Y, anh Nguyễn Sơn T; Giấy nhận nợ ngày 23/01/2019.

[2.1] Xét yêu cầu trả nợ của Quỹ tín dụng nhân dân L:

- Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc ký kết hợp đồng tín dụng, giao nhận tiền giữa các bên trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự và các điều 90, 91, 94, 95 của Luật các tổ chức tín dụng, nên hợp đồng tín dụng số 46/19BB/HĐTD ngày 23/01/2019 có giá trị pháp lý và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

- Căn cứ theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng và quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, chị Y và anh T đã trả được số tiền gốc là 19.000.000 đồng, sau đó ngưng không trả nữa. Quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập họp lệ chị Y và anh T nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên không thể hiện ý kiến. Tuy nhiên việc chị Y và anh T không thực hiện tiếp việc trả nợ từ ngày 29/9/2020, là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng và quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, cần buộc chị Y và anh T trả số tiền nợ gốc là 11.000.000 đồng cho Quỹ tín dụng nhân dân L.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Căn cứ hợp đồng tín dụng 46/19BB/HĐTD ngày 23/01/2019 và Điều 306 của Luật thương mại 2005, yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là có căn cứ, số tiền lãi tính đến ngày 02/4/2021 là 3.386.600 đồng là phù hợp với mức lãi suất tại Điều 2 của hợp đồng tín dụng, nên được chấp nhận.

[2.3] Về thời gian và phương thức trả nợ: Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn trả nợ một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

- Chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

- Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự.

- Các điều 90, 91, 94 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

- Điều 4 và Điều 306 của Luật thương mại 2005.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

### **Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân L.**

Buộc chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân L số tiền gồm: Nợ gốc là 11.000.000 (Mười một triệu) đồng và nợ lãi tính đến ngày 02/4/2021 là 3.386.600 (Ba triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm) đồng. Tổng cộng là 14.386.600 (Mười bốn triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm) đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ 03/4/2021 chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng cho vay.

### **Về án phí sơ thẩm:**

- Hoàn lại cho Quỹ tín dụng nhân dân L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 363.120 (Ba trăm sáu mươi ba nghìn một trăm hai mươi) đồng, theo biên lai số 0019178 ngày 07/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

- Chị Lê Thị Kim Y và anh Nguyễn Sơn T phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

**Về quyền kháng cáo:** Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Công Triều**